

**MỘT SỐ NGUYÊN TẮC VÀ GIẢI PHÁP BẢO TỒN
GIÁ TRỊ TRUYỀN THỐNG CỦA KIẾN TRÚC NHÀ Ở DỌC SÔNG RẠCH
VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG**

Lê Thị Mai Hương¹

Tóm tắt: *Vùng đất đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) với hệ thống sông ngòi, kênh rạch chằng chịt, thiên nhiên đa dạng. Từ xưa giao thông đường thủy trở thành phương tiện đi lại chủ yếu. Các hoạt động, sinh hoạt của người dân (buôn bán, trao đổi hàng hóa, nuôi trồng, sản xuất nông nghiệp...) đều diễn ra gắn liền với sông nước. Trên thực tế những giá trị được hình thành từ xưa còn đến bây giờ như các chợ nổi, các vùng cù lao nổi tiếng, các quần thể cảnh quan đặc trưng sông nước Nam Bộ... đang trên đà suy thoái và có nguy cơ mất đi vì nhiều nguyên nhân. Dưới góc nhìn của việc bảo tồn các giá trị truyền thống, kiến trúc nhà ở dọc sông cũng trên tinh thần tìm lại và phát huy những lối ứng xử vốn có của cư dân dựa trên khía cạnh kiến trúc, hình thái kiến trúc, quần thể, góp phần tăng nhận thức về một loại hình nhà ở vô cùng quan trọng, là đặc trưng không thể thiếu của vùng.*

Từ khóa: Nhà ở dọc sông rạch, giá trị truyền thống của kiến trúc, nhà ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) có diện tích khoảng 40.604 km², gồm 12 tỉnh: Long An, Tiền Giang, Bến Tre, Đồng Tháp, Vĩnh Long, Trà Vinh, Cần Thơ, An Giang, Sóc Trăng, Bạc Liêu, Cà Mau, Kiên Giang. Đô thị thường có qui mô vừa và nhỏ, phân bố không đồng đều, dân số khoảng 17,51 triệu người (năm 2014), là vùng đất rộng lớn chiếm 12% diện tích, 19% dân số cả nước, mạng lưới sông, kênh rạch dày đặc. Đồng bằng sông Cửu Long với 54.000 ki lô mét sông rạch, khí hậu quanh năm nóng ẩm, thời tiết hai mùa mưa nắng rõ rệt; đặc biệt đây là vùng kinh tế phát triển tương đối chậm đã có những tác động rất lớn đến cách xây nhà và vật liệu xây nhà của người dân nơi đây. Một kiểu nhà ở đặc trưng, mang tính truyền thống của một vùng đất bao giờ cũng phải được xây dựng trên cơ sở những nguyên tắc cơ bản. Trước hết, ngôi nhà đó phải phù hợp với điều kiện môi sinh trong vùng. Điều này sẽ giúp cho con người sáng tạo ra những mẫu nhà phù hợp để bảo vệ

cho cuộc sống yên ổn của mình. Thứ đến, điều kiện kinh tế – xã hội cũng là những yếu tố ảnh hưởng trực tiếp đến vấn đề xây dựng nhà ở như khả năng tài chính, nhà xây trên đất trồng trọt, nhà xây cạnh mé sông... đều có những cấu trúc và nguyên vật liệu khác nhau. Người dân đã nhận thấy tầm quan trọng của sông rạch trong việc ổn định cuộc sống của họ sau này. Cho nên, việc chọn địa bàn cư trú ven sông rạch không phải là một lựa chọn ngẫu nhiên, mà đó là tất cả những kinh nghiệm thực tiễn từ việc tương tác với môi trường tự nhiên. Việc cư trú ven sông đã tạo thuận lợi cho việc di chuyển bằng đường thủy, phù sa sông rạch bồi đắp quanh năm thuận lợi cho việc dẫn thủy nhập điền, tưới tiêu ruộng đồng, hoa màu. (Trần Văn An, 1995).

Do nhu cầu phát triển kinh tế – xã hội, giao thông đường bộ cùng các phương tiện phát triển mạnh, giao thông đường thủy mất dần vai trò then chốt chi phối sự phát triển kinh tế và đời sống dân cư. Hình thái đô thị phát triển với nhiều biến đổi theo hướng đồng dạng như các đô thị khác trong cả nước, bộc lộ nguy cơ mất bản sắc của một vùng sông nước. Mục tiêu

¹ Bộ môn Đồ họa kỹ thuật - Khoa Cơ khí, Trường Đại học Thủy lợi

chính của bài báo là nghiên cứu và đúc kết lại các giá trị đặc trưng trong kiến trúc nhà ở dọc sông rạch vùng ĐBSCL làm cơ sở để hình thành nên các nguyên tắc và giải pháp bảo tồn thể loại kiến trúc này.

2. THỰC TRẠNG NHÀ Ở DỌC SÔNG RẠCH VÙNG ĐBSCL

2.1. Khu vực phân bố

Địa hình vùng ĐBSCL bằng phẳng với hệ thống sông ngòi chằng chịt, phương thức di chuyển bằng thuyền là tối ưu tạo nên kiểu quần cư gắn với nước, cụ thể là:

- Nhà ở dọc sông rạch tại nơi hợp lưu của các con sông, kênh rạch.

- Nhà ở dọc sông rạch tại giao điểm của tuyến sông và đường giao thông.

- Nhà ở dọc sông rạch dọc theo các tuyến sông, cù lao.

2.2. Đặc điểm kiến trúc

Các điểm cư dân nằm thành cụm, xóm theo các khu vực có kênh rạch, hòa hợp trong môi trường thiên nhiên. Hướng nhà thường là đông, đông nam hoặc nam, nếu gặp trục lộ giao thông hoặc ven sông rạch thì không chọn hướng. Kiến trúc nhà thuộc dạng bán kiên cố, mặt bằng bố trí đơn giản gồm sân, vườn rau, cây ăn trái, chuồng nuôi gia súc, công trình phụ, khu vệ sinh. Khi liên kết với môi trường thiên nhiên, tạo thành hai loại hình cư trú: đơn cư là loại nhà bám theo một dạng địa hình nhất định như nhà đất, nhà sàn, nhà nổi trên sông; lưỡng cư là loại nhà có một phần bám vào nền đất, một phần sàn vươn ra mặt sông (Phạm Quang Diệu, 2004).

- Về kiến trúc: Hướng nhà thường quay ra mé sông hay trục giao thông. Nhà ven sông rạch có chỗ để neo ghe thuyền; có nhà còn đào thông mương cạnh nhà để tiện vận chuyển thóc lúa, nông sản từ ruộng vườn vào tận nhà. Khu sản xuất phụ hoặc kho chứa lúa, củi, đồ nông cụ,... thường được bố trí gần khu bếp, nhà phụ. Khu vệ sinh tắm rửa thường nằm biệt lập phía sau, không gắn với nhà chính và được làm bằng vật liệu tạm. Kiến trúc nhà ở truyền thống ở ĐBSCL đơn giản hơn hai miền Trung và Bắc nhưng cũng hình thành các giải pháp kiến trúc riêng phù hợp với khí hậu nhiệt đới miền sông nước, như hàng hiên và những tấm

che chắn nắng, vách, cửa, mái hiên. Mái nhà còn có khả năng tận dụng năng lượng tự nhiên từ ánh nắng mặt trời bằng các khoảng hở trên phần mái ở gian giữa.

- Về kết cấu: Kết cấu khung nhà thường đơn giản, không có tính kiên cố, mái có độ dốc cao để thoát nước nhanh. Các vùng nước ngập có loại nhà sàn chịu lực trên hệ cột cắm sâu xuống lòng đất bùn. Hệ thống không gian sản xuất phụ trong nhà thường được bố trí mở, xung quanh khu nhà chính có các vách ngăn hở, có cửa treo hoặc chống lên để tiện cho sinh hoạt. Bộ phận mái của nhà cổ truyền chiếm tỉ lệ khá lớn, đôi khi quá nửa so với phần chính diện nhà.

- Về vật liệu: Vật liệu xây dựng nhà chủ yếu từ gỗ và tre, tràm, đước, vách bằng lá dừa nước, hoặc đất trộn rơm rạ, gạch, gốm chịu nước, không hút nước và mau khô sạch, thích hợp với môi trường ẩm ướt và ngập lụt. Mái ngói hoặc bằng vật liệu lá cọ, dừa nước, rơm rạ, có khả năng cách nhiệt tốt, tránh mưa, tránh nắng triệt để, chống lại những bất lợi của thiên nhiên.

2.3. Thực trạng nhà ở dọc sông rạch vùng ĐBSCL

Biến đổi khí hậu và nước biển dâng diễn ra nhanh hơn dự báo, gây ra nhiều hiện tượng thời tiết cực đoan, ảnh hưởng đến sinh kế và đời sống của người dân. Mặt trái từ hoạt động phát triển kinh tế với cường độ cao gây nhiều hệ lụy như: Ô nhiễm môi trường, mất cân bằng sinh thái nghiêm trọng, sụt lún đất, suy giảm mực nước ngầm, xâm thực bờ biển, nhiều diện tích rừng tự nhiên, nhất là rừng ngập mặn, rừng tràm, rừng phòng hộ bị chặt phá, chuyển đổi sang mục đích sử dụng khác hoặc bị suy thoái nặng nề. Bên cạnh đó, việc khai thác bùn cát quá mức, xây dựng nhà cửa và hạ tầng sát bờ sông, kênh, rạch làm gia tăng nguy cơ sạt lở (Hình 1). Do nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, giao thông đường thủy mất dần vai trò then chốt ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế và đời sống dân cư, đô thị phát triển với nhiều biến đổi bậc lộ nguy cơ mất bản sắc của một vùng sông nước. (Bộ Tài nguyên và Môi trường, 2012)

Tóm lại “nhà ở dọc sông rạch” là loại hình nhà ở đặc trưng của cư dân vùng ĐBSCL (Hình 2),

cần được quan tâm và nhìn nhận đúng những giá trị của nó, đồng thời có những dự đoán về



Hình 1. Nguy cơ sạt lở do biến đổi khí hậu

xu hướng phát triển để có những hướng tác động kịp thời.



Hình 2. Kiến trúc đặc trưng vùng ĐBSCL

3. CƠ SỞ NGHIÊN CỨU

3.1. Hướng tiếp cận

Với quan điểm phân tích công trình kiến trúc lấy thành phần cấu thành nên công trình là những yếu tố cơ bản; bên cạnh đó còn có các yếu tố bên ngoài như điều kiện tự nhiên, văn hóa, kinh tế, xã hội, lịch sử... cũng như ảnh hưởng đến kiến trúc, nó tác động đến vị trí xây dựng, hình thức kiến trúc, hệ kết cấu, tổ chức không gian của công trình...



Hình 3. Chỉ cần mực nước biển dâng lên 1m, 1/3 diện tích ĐBSCL sẽ ngập sâu trong nước

3.2. Các yếu tố tác động đến việc hình thành và phát triển công trình kiến trúc

- Điều kiện tự nhiên: Biến đổi khí hậu đang diễn ra ở quy mô toàn cầu, trong khu vực và ở Việt Nam, vùng ĐBSCL là một vùng chịu ảnh hưởng tiêu cực nhất trong khu vực cả về mặt sinh thái, hệ canh tác và cơ cấu kinh tế - xã hội. Các hiện tượng đã và đang xảy ra tại ĐBSCL như: Nước biển dâng (Hình 3), hạn hán, xâm nhập mặn (Hình 4), mưa dông, lốc xoáy và sạt lở đất.



Hình 4. Tình trạng hạn hán ở vùng ĐBSCL

- Yếu tố văn hóa, xã hội, kinh tế: Có tác động mạnh mẽ đến tổ chức không gian kiến trúc của các thể loại công trình. Đặc trưng cơ bản trong văn hóa-xã hội và kinh tế tại vùng ĐBSCL rất đa dạng, bởi ở đây có nhiều dân tộc cùng sinh sống (Kinh, Chăm, Khmer, Hoa,...). Để có thể đưa ra giải pháp quy hoạch, kiến trúc phù hợp với điều kiện văn hóa- xã hội và kinh tế thì phải xác định được những đặc điểm và tác động cơ bản của các yếu tố này đến giải pháp tổ chức

không gian kiến trúc công trình. (Tạp chí Kiến trúc số 6, 2016).

- Kỹ thuật xây dựng: Nhà vừa là nơi sinh hoạt vừa là không gian nghỉ ngơi, thư giãn nên cần đảm bảo các yếu tố công năng. Về công năng cần có những không gian chức năng chính như phòng khách, phòng bếp, phòng ngủ, phòng thờ và phòng vệ sinh. Bên cạnh đó, còn có các khu vực giao thông như hành lang, lan can, lối đi thông thủy. Thiết kế kiến trúc phải đảm bảo tính

khả thi trong thi công xây dựng từ việc lựa chọn vật liệu, chất liệu sơn, kết cấu hạ tầng bên trong.

4. NHÀ Ở DỌC SÔNG RẠCH CỦA MỘT SỐ NƯỚC TRÊN THẾ GIỚI VÀ CÁC BÀI HỌC KINH NGHIỆM VỀ GIÁ TRỊ KIẾN TRÚC TRUYỀN THỐNG

4.1. Nhà ở ven sông tại khu vực chợ nổi Damnoen Saduak - Thái Lan

Damnoen Saduak là chợ nổi không họp trên

sông mà họp trên các kênh rạch chằng chịt thuộc huyện cùng tên, tỉnh Ratchaburi cách Bangkok 105 km về phía Tây Nam của Thái Lan. Đây được xem là ngôi chợ khá sầm uất và đa dạng hàng hóa (Hình 05, 06). Chợ là địa điểm thu hút khách du lịch, cũng như khám phá nét đẹp của cuộc sống người dân trên kênh rạch rõ nét nhất. Người dân dùng thuyền để đi lại và mua bán, sinh hoạt (Tạp chí Kiến trúc số 6, 2016).



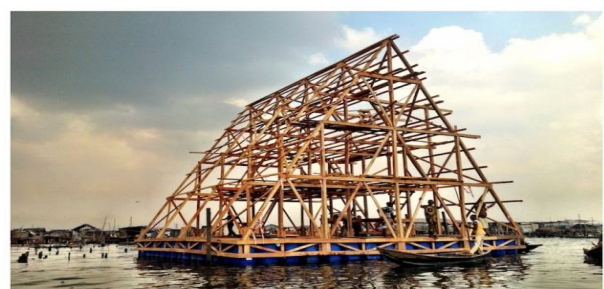
Hình 5, 6. Chợ nổi Damnoen Saduak – Thái Lan

Đây là bài học về sự tôn trọng gìn giữ và phát huy nét văn hóa đời sống của người dân dọc theo hai bờ sông chợ nổi để phục vụ cho các hoạt động kinh doanh và du lịch.

4.2. Ngôi trường nổi Makoko, Lagos - Nigeria

Ngôi trường là bài học tiêu biểu cho sự thích ứng với môi trường tự nhiên vùng duyên hải châu Phi, cũng như những đô thị sông nước

trên thế giới (Hình 7, 8). Trường học nổi Makoko tại Lagos, Nigeria. Đây là một ngôi trường độc đáo nằm trên khu đầm ở ven biển châu Phi. Ngôi trường với sức chứa khoảng 100 học sinh. Công trình 3 tầng nổi trên mặt nước với chân đế được làm từ 256 thùng nhựa, trường có cả sân chơi và không gian xanh (Tạp chí Kiến trúc số 6, 2016).



Hình 7, 8. Ngôi trường nổi Makoko, Lagos – Nigeria

4.3. Khu làng nổi Kampong Ayer – Brunei

Bài học về sự quan tâm và tôn trọng những giá trị lịch sử kiến trúc của chính phủ, người dân. Kampong Ayer hiện là ngôi làng nổi lớn nhất trên thế giới, gắn liền với lịch sử hình thành và phát triển của Brunei. Tại đây có khoảng 30.000 dân cư sinh sống chiếm 10% dân số Brunei với 40 ngôi làng trên mặt nước, các ngôi nhà trong làng liên kết

với nhau bằng 50km hệ thống đường đi được kết nối bằng gỗ. Mặc dù được xây dựng trên sông nước, nhưng các ngôi nhà gỗ đều được chạm khắc tinh xảo, với những đường nét hoa văn độc đáo, sàn nhà được trải thảm, mỗi hộ dân cũng giữ cho mình một khoảng không gian để trồng trọt và chăn nuôi gia súc, cuộc sống của họ cũng không khác gì nhiều so với cuộc sống trên đất liền (Hình 9, 10).



Hình 9, 10. Khu làng nổi Kampong Ayer – Brunei

5. NHÀ Ở DỌC SÔNG RẠCH CỦA MỘT SỐ KHU VỰC TIÊU BIỂU VÙNG ĐBSCL VÀ CÁC GIẢI PHÁP BẢO TỒN GIÁ TRỊ KIẾN TRÚC TRUYỀN THỐNG

5.1 Nhà ở dọc sông rạch của một số khu vực tiêu biểu vùng ĐBSCL:

Các khu vực lựa chọn nghiên cứu bao gồm: Khu vực chợ nổi Cái Bè - Tiền Giang; Khu vực chợ nổi Cái Răng - Cần Thơ; Khu vực chợ nổi Ngã Bảy - Hậu Giang; Khu vực chợ Cà Mau.

5.1.1. Cộng đồng nhà ở dọc sông tại khu vực chợ nổi Cái Bè

Khu vực nghiên cứu có diện tích khoảng: 30ha, khoảng 400 hộ dân, chiều dài khoảng 1,5 km. Chợ nổi Cái Bè được hình thành từ khoảng cuối thập niên 80 của thế kỷ XVII. Đây là nơi giao thương hàng hóa không chỉ trong tỉnh Tiền Giang mà còn là nơi giao thương của các tỉnh lân cận.

(Hình 11, 12) (Ngô Văn Lệ - Ngô Thị Phương Lan – Huỳnh Ngọc Thu, 2015).



Hình 11, 12. Chợ nổi Cái Bè - Tiền Giang

Nhà ở trong khu vực được chọn tập trung hai bên bờ sông dọc theo chợ nổi, có thể dựa theo đặc điểm cấu tạo nền đất chia nhà ở thành các loại: nhà trên ghe, nhà nổi (còn gọi là nhà bè), nhà trên cọc - nhà sàn, nhà nửa trên cọc-nửa trên nền đất, nhà trên nền đất.

5.1.2. Cộng đồng nhà ở dọc sông tại khu vực chợ nổi Cái Răng

Khu vực nghiên cứu có diện tích khoảng 25ha, khoảng 250 hộ dân, chiều dài khoảng 1,2 km. Chợ nổi Cái Răng nằm trên một nhánh của dòng sông Hậu chảy qua quận Cái Răng, thành

phố Cần Thơ (Hình 13, 14). Chợ nổi Cái Răng được hình thành vào những năm đầu của thế kỷ 20, chợ nằm trên trục đường thủy sông Cần Thơ – kênh Xà No nên rất thuận tiện cho việc giao thương, buôn bán với các tỉnh lân cận và cả vùng ĐBSCL. Đây là lý do chợ nổi Cái Răng có quy mô lớn và sầm uất nhất trong vùng. Không gian văn hóa chợ nổi Cái Răng tích hợp nhiều loại hình di sản văn hóa phi vật thể: tập quán xã hội và tín ngưỡng, tri thức dân gian, nghệ thuật trình diễn dân gian (đờn ca tài tử)... và những di sản này vẫn đang được gìn giữ và lưu truyền.



Hình 13, 14. Chợ nổi Cái Răng

Các dữ liệu thu thập được từ việc khảo sát thực địa và nguồn tài liệu tham khảo cho thấy rằng có năm loại nhà ở trong khu dân cư dọc sông bao gồm: nhà trên ghe, nhà nổi còn gọi là nhà bè, nhà trên cọc – nhà sàn, nhà nửa trên cọc-nửa trên nền đất, nhà trên nền đất.

5.1.3. Cộng đồng nhà ở dọc sông tại khu vực chợ nổi Ngã Bảy

Chợ nổi Ngã Bảy (còn gọi là chợ nổi Phụng

Hiệp – Hậu Giang) hình từ năm 1915. (Hình 15,16). Với chợ nổi Ngã Bảy, việc tụ họp tại 7 nhánh sông đã trở thành một nét riêng khó hòa lẫn và sẽ là điều bí ẩn thu hút những ai thích du lịch khám phá, bởi mỗi nhánh sông có một làng nghề đặc trưng không giống nhau... Hiện trạng các cộng đồng nhà ở dọc sông đã được thay thế bởi những bờ kè, công viên dọc theo bờ sông.



Hình 15, 16. Chợ nổi Ngã Bảy (còn gọi là chợ nổi Phụng Hiệp – Hậu Giang)

5.1.4. Cộng đồng nhà ở dọc sông tại khu vực chợ Cà Mau

Khu vực nghiên cứu có diện tích khoảng: 10 ha, chiều dài khoảng 1,6 km, với khoảng 400 hộ dân nằm dọc theo tuyến sông tại chợ Cà Mau, thuộc Thành phố Cà Mau, Tỉnh Cà Mau. Có vị

trí thuận lợi về địa lí, nằm ở đoạn sông là nơi hội tụ của bốn tuyến sông và kênh đào. (Hình 17, 18)

Nhà ở trong khu vực thành bốn loại dựa theo đặc điểm cấu tạo nền đất: nhà trên ghe, nhà sàn, nhà nửa sàn - nửa trên nền đất, nhà trên nền đất.



Hình 17, 18. Chợ Cà Mau

5.2. Đặc điểm kiến trúc đặc trưng nhà sông rạch của bốn khu vực nghiên cứu

Nhà trên ghe, nhà trên cọc, nhà nửa trên cọc - nửa trên nền đất là ba loại nhà ở phổ biến tại bốn khu vực. Phần lớn nhà nổi (Hình 19) tập trung tại khu vực làng bè Châu Đốc – An Giang, còn lại số lượng ít tại các khu vực chợ nổi Cái Bè và chợ nổi Cái Răng, chợ Cà Mau gần như không có loại nhà này. Nhà trên nền đất ít phổ biến tại bốn khu vực nghiên cứu. Đặc điểm tương đồng và khác biệt của ba loại nhà ở phổ biến tại bốn khu vực nghiên cứu (Nhâm Hùng, 2009):

- Nhà sàn (nhà trên cọc) (Hình 20) với đặc tính hoàn toàn nằm trên mặt nước, nhưng không nổi và không di chuyển, nhà sàn xây dựng trên sàn, bên dưới được đỡ bởi hệ cọc bằng gỗ hoặc bê tông cắm thẳng xuống lòng sông, bên trên nhà có từ một đến hai tầng, có thể có tầng lửng.

- Nhà trên ghe (Hình 21) là phương tiện giao thông đường thủy phổ biến của người dân ở vùng sông nước ĐBSCL, chiếc ghe thường được kết hợp giữa không gian ở và lưu trữ các sản phẩm nông nghiệp để phục cho các hoạt

động kinh doanh và sinh sống trên sông. Người dân thường sống trực tiếp trên ghe, ghe được đóng từ gỗ hoặc thép.

- Nhà nửa trên cọc - nửa trên nền đất (Hình 22): Ngôi nhà được chia thành hai phần: phần chính được xây dựng vững chắc trên nền đất phần phụ được mở rộng ra trên mặt nước, nằm trên sàn hoặc có thể nhà chính được xây một phần trên nền đất và phần nhỏ hơn trên mặt nước. Phần nhà trên nền đất có từ một đến ba tầng, hầu hết tường được xây gạch, kết cấu bê tông cốt thép, mái lợp ngói, tôn hoặc bê tông, sàn nhà được xây dựng trên các cọc bằng gỗ hoặc bê tông cắm xuống lòng sông.

Tóm lại, nhà ở dọc sông rạch vùng ĐBSCL được đặc trưng bởi ba loại nhà chính phổ biến trong khu vực: Nhà trên ghe, nhà trên cọc, nhà nửa trên cọc - nửa trên nền đất. Với đặc trưng tổ chức không gian cư trú được nhận ra trước hết đó là không gian giao tiếp, không gian dành cho sản xuất, buôn bán, dịch vụ đều tổ chức tiếp giáp với mặt nước hoạt động. ... thứ hai, là nơi diễn ra mọi hoạt động sinh hoạt, sản xuất kinh doanh (Ngô Hồng Năng, 2004).



Hình 19. Nhà nổi (Nhà bè)



Hình 20. Nhà sàn (Nhà trên cọc)



Hình 21. Nhà trên ghe



Hình 22. Nhà nửa trên cọc - nửa trên nền đất

5.3. Một số giải pháp

5.3.1. Nguyên tắc bảo tồn các giá trị kiến trúc đặc trưng

Để giữ gìn và phát huy những giá trị đặc trưng trong kiến trúc nhà ở dọc sông rạch tại các khu vực trong bối cảnh hiện nay là điều cần thiết, khi

mà các khu vực này nằm trong những đô thị luôn luôn phát triển và biến đổi liên tục, vì vậy cần phải có những nguyên tắc ứng xử phù hợp:

Cần quan tâm đến những tác động của biến đổi khí hậu. Việc chỉnh trang không gian kiến trúc cảnh quan hai bên bờ sông, cấu trúc lại giao thông tại các khu vực, cải tạo các điều kiện vệ sinh môi trường, vệ sinh thực phẩm. Về đặc trưng kiến trúc nhà ở dọc sông, có ba loại: nhà trên ghe, nhà trên cọc, nhà nửa trên cọc - nửa trên nền đất, gắn liền với đời sống của các cộng đồng dân cư, tạo nên những cảnh quan sinh hoạt đặc thù của vùng sông nước ĐBSCL. Việc thực hiện cần phải có sự tham gia của nhiều thành phần dân cư. Đối với từng khu vực cần phải có sự thống kê đầy đủ về thực trạng nhà ở dọc sông rạch và những hoạt động sinh hoạt, buôn bán, nuôi trồng của người dân tại các khu vực nghiên cứu để từ đó có những nguyên tắc ứng xử phù hợp dựa trên những nguyên tắc chung.

5.3.2. Một số giải pháp cụ thể nhằm bảo tồn các giá trị kiến trúc nhà ở dọc sông rạch

- Về giao thông đường bộ: đề xuất xây dựng thêm bến tàu và một số công trình dịch vụ phục vụ khách du lịch.

- Về giao thông đường thủy tại khu vực: xây dựng phương án quy hoạch không gian chợ nổi phù hợp với các không gian dịch vụ trên bờ. Bảo tồn các công trình kiến trúc có giá trị lịch sử trong các khu vực.

- Về qui hoạch: Chỉnh trang kiến trúc cảnh quan dọc bờ sông. Đề xuất giải pháp chỉnh trang hiện trạng kiến trúc: mặt tiền quay ra sông và mặt tiền quay ra đường giao thông, qui định về kích thước bảng hiệu, mái hiên... đảm bảo mỹ quan và ít ảnh hưởng nhất đến những hoạt động

sinh hoạt của người dân. Đối với những công trình xây dựng mới, đưa ra những qui định về hình thức kiến trúc, phù hợp với những công trình hiện trạng dọc sông, góp phần làm cho cảnh quan kiến trúc dọc sông ngày càng hoàn thiện và thu hút và mang những đặc điểm kiến trúc đặc trưng nhà ở dọc sông rạch vùng sông nước ĐBSCL.

6. KẾT LUẬN

Qua phân tích các yếu tố tác động cho thấy nhà ở dọc sông rạch tại các khu vực nghiên cứu được đặc trưng bởi ba loại hình nhà ở chính: Nhà trên ghe, nhà trên cọc, nhà nửa trên cọc - nửa trên nền đất. Là nơi diễn ra mọi hoạt động sinh hoạt, sản xuất kinh doanh, nuôi trồng... của người dân vùng sông nước ĐBSCL, đây cũng là những giá trị đặc trưng trong kiến trúc nhà ở dọc sông rạch vùng ĐBSCL. Với mong muốn giữ gìn và phát huy những giá trị đặc trưng trong kiến trúc nhà ở dọc sông rạch tại các khu vực trong bối cảnh hiện nay, khi mà các khu vực này nằm trong những đô thị luôn luôn phát triển và biến đổi liên tục, dưới sự tác động của các điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội... kiến trúc nhà ở dọc sông rạch của người dân vùng này đang trên đà suy thoái và có nguy cơ mất đi. Vì vậy, việc tìm hiểu và phân tích những đặc điểm kiến trúc nhà ở dọc sông rạch vùng này nhằm tìm ra những giá trị đặc trưng kiến trúc nhà ở dọc sông rạch vùng sông nước ĐBSCL dựa trên những cơ sở khoa học, những kinh nghiệm thực tế từ trong và ngoài nước đối chiếu với các điều kiện tự nhiên, kinh tế văn hóa và xã hội của vùng ĐBSCL. Để từ đó có những nguyên tắc và giải pháp ứng xử phù hợp với những giá trị đặc trưng này.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Trần Văn An (1995), *Cơ sở khoa học để qui hoạch cải tạo và xây dựng nhà ven và trên sông rạch tại Thành phố Cần Thơ*, Luận văn thạc sĩ Kiến trúc, Trường Đại Học Kiến Trúc TP.HCM.
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (2012), *Kịch bản biến đổi khí hậu, nước biển dâng*, NXB Tài nguyên - Môi trường và Bản đồ VN.
- Phạm Quang Diệu (2004), *Tìm hiểu nét đặc trưng không gian đô thị ĐBSCL gắn với yếu tố sông nước*, Luận văn thạc sĩ Kiến trúc - Quy hoạch, Trường Đại học Kiến trúc TP.HCM.
- Nhâm Hùng (2009), *Chợ nổi đồng bằng sông Cửu Long*, NXB Trẻ.

Ngô Văn Lê - Ngô Thị Phương Lan – Huỳnh Ngọc Thu (2015), *Hoạt động kinh tế sông nước ở ĐBSCL*, NXB Đại Học Quốc Gia TPHCM.

Ngô Hồng Năng (2004), *Tính linh hoạt trong kiến trúc nhà ở dân gian nông thôn ĐBSCL*, Luận văn thạc sĩ Kiến trúc, Trường Đại Học Kiến Trúc TP.HCM.

Tạp chí Kiến trúc số 6 (2016).

Abstract:

CONSERVATION PRINCIPLES AND MEASURES FOR TRADITIONAL VALUES OF HOUSING ARCHITECTURE ALONG THE RIVERS AND CANALS OF THE MEKONG DELTA REGION

The land of the Mekong Delta has a system of intertwined rivers and canals with diverse nature. Waterways have been the main means of transportation for long ago. The activities of local people (trading and exchanging of goods, farming, agricultural producing ...) are associated with the Delta. In fact, the values that have been formed since ancient times, such as floating markets, famous islands and its typical surroundings of the Southern Vietnam waterways, are at risk of disappearing for several reasons. From the perspective of preserving the traditional values, the housing architecture along the waterways is also in the spirit of finding and promoting the inherent behavior of the residents based on architectural aspects, architectural morphology, clusters, contributing to increasing awareness of an essential type of housing that is indispensable in the region.

Key words: Houses along the waterways, traditional values of architecture, houses in the Mekong Delta region.

Ngày nhận bài: 16/10/2018

Ngày chấp nhận đăng: 30/11/2018